

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 17/2024/HS-ST

Ngày: 26 - 3 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Văn Tùng.

Bà Trần Thị Mỹ Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Lâm Sà Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2024/TLST-HS, ngày 25 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Văn P, sinh ngày 26/12/2005, tại thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (bị cáo có mặt tại phiên tòa). Nơi cư trú: ấp V, xã V, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn L và bà Huỳnh Thị Tr; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Vào ngày 27/12/2022 bị UBND phường M, thị xã N xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.250.000 đồng, bị cáo chưa chấp hành nộp phạt; Nhân thân: Vào ngày 12/07/2023 bị Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm tuyên phạt 04 tháng tù giam. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 30/12/2023. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “tạm giam” tại nhà tạm giữ Công an thị xã Ngã Năm từ ngày 30/12/2023 cho đến nay.

Người bào chữa cho bị cáo P: Luật sư Phạm Minh T, là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Bị hại:

1. Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp V, xã V, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà Trương Thị Bé T, sinh năm 1959 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp V, xã V, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

3. Bà Mạch Thị Mỹ Ph, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp V, xã V, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Thạch N (Thạch V), sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp V, xã V, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hà Văn P có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, chưa chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì bị cáo P tiếp tục thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản của người khác để lấy tiền tiêu xài cá nhân cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ ngày 30/6/2023, bị cáo Hà Văn P từ nhà đi đến nhà bà Mạch Thị Mỹ Ph ở ấp V, xã V, thị xã N rồi lên vào nhà bà Ph bằng đường cửa sau. Sau đó bị cáo P đi đến chỗ giường ngủ của bà Ph, thấy bà Ph đang ngủ, trong mùng có để 02 điện thoại di động (01 cái nhãn hiệu OPPO và 01 cái nhãn hiệu Vivo V2026) nên bị cáo dùng tay vén mùng lên, lấy 02 điện thoại của bà Ph, cầm trên tay rồi đi theo đường cửa sau của nhà bà Ph trở ra và đem về nhà cất giấu. Sau đó, bị cáo giữ điện thoại Vivo V2026 lại để sử dụng, còn điện thoại OPPO thì bị cáo bán cho ông Thạch N (nơi cư trú: ấp V, xã V, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng) với số tiền 150.000 đồng, số tiền này bị cáo tiêu xài cá nhân hết. Khoảng 03 - 04 ngày sau, ông Thạch N bán điện thoại này cho người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch với giá 100.000 đồng.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số: 42/KL-HĐĐG ngày 15/8/2023 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thị xã Ngã Năm kết luận: Giá trị còn lại của điện thoại di động cảm ứng, màu đen, hiệu VIVO V2026 bị mất trộm ngày 30/6/2023 là 1.133.000 đồng và giá trị còn lại của điện thoại di động cảm ứng, màu trắng, hiệu OPPO, bị mất trộm ngày 30/6/2023 là 783.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 12/7/2023 bị cáo Hà Văn P từ nhà đi đến nhà bà Trương Thị Bé T ở ấp V, xã V, thị xã N rồi đi ra phía sau nhà đến chuồng gà, do thấy có lỗ cất sẵn của lưới B40 xung quanh chuồng gà nên bị cáo chui vô bên trong, bị cáo bắt con gà trống màu đỏ có trọng lượng 2,5kg của bà T rồi chui trở ra và đi ra lộ để đi về nhà, sau đó bị cáo đem con gà bán cho ông Thạch N với giá 200.000 đồng, lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số: 43/KL-HĐĐG ngày 16/8/2023 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thị xã Ngã Năm, Sóc Trăng kết luận: Giá trị còn lại của 01 con gà trống, trọng lượng 2,5kg, bị mất trộm vào ngày 12/7/2023 là 242.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 21 giờ ngày 29/7/2023 bị cáo Hà Văn P đi đến nhà bà Huỳnh Thị L ở ấp V, xã V, thị xã N, rồi mở cửa sau đi vào nhà bà L, đến chỗ phòng ngủ, bị cáo thấy vợ chồng bà L đang ngủ, bên cạnh có điện thoại di động, nên bị cáo lấy trộm 02 điện thoại di động (01 cái nhãn hiệu OPPO A15S màu xanh đen và 01 cái điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen, bàn phím) cầm trên tay rồi đi trở ra lộ để đi về nhà. Sau đó, bị cáo giữ lại điện thoại di động hiệu OPPO A15S để sử dụng, còn điện thoại di động hiệu NOKIA, P bán cho người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với giá 200.000 đồng.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số: 44/ KL -HDDG ngày 17/8/2023 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thị xã Ngã Năm kết luận: Giá trị còn lại của 01 điện thoại di động hiệu OPPO A15S, màu xanh đen bị mất trộm vào ngày 29/7/2023 là 1.233.000 đồng; Giá trị còn lại của 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen bị mất trộm vào ngày 29/7/2023 là 1.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Hà Văn P đã chiếm đoạt của các bị hại với số tiền là 4.391.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKS-NN ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm truy tố bị cáo Hà Văn P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận cáo trạng truy tố đối với bị cáo Hà Văn P. Đồng thời, đề nghị HĐXX xem xét và áp dụng các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Về tình tiết tăng nặng bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*phạm tội 02 lần trở lên*”, theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Từ đó, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Hà Văn P; Đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo P từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng, đã được xử lý đúng quy định nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại bà Mạch Thị Mỹ Ph và bà Trương Thị Bé T không yêu cầu bị cáo bồi thường. Đối với bị hại bà Huỳnh Thị L yêu cầu bị cáo bồi thường 1.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo P bồi thường cho bị hại Huỳnh Thị L số tiền 1.000.000 đồng.

Bị cáo P thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại bà Huỳnh Thị L số tiền 1.000.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo P thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đề nghị truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo ở mức 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. Đối với việc vắng mặt của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Xét thấy các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã có lời khai làm rõ các tình tiết vụ án, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn P khai nhận: Do không có tiền tiêu xài cho cá nhân, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác, trong khoảng thời gian từ ngày 30/6/2023 đến ngày 29/7/2023 bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ ngày 30/6/2023, bị cáo từ nhà đi đến nhà bà Mạch Thị Mỹ Ph, bị cáo đi đến chỗ giường ngủ của bà Ph lấy trộm 02 điện thoại di động (01 cái nhãn hiệu OPPO và 01 cái nhãn hiệu Vivo V2026). Sau đó, bị cáo giữ điện thoại Vivo V2026 lại để sử dụng, còn điện thoại OPPO thì P bán cho ông Thạch N với số tiền 150.000 đồng, số tiền này bị cáo tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 12/7/2023 bị cáo từ nhà đi đến nhà bà Trương Thị Bé T rồi đi ra phía sau nhà đến chuồng gà, do thấy có lỗ cắt sẵn của lưới B40 xung quanh chuồng gà nên bị cáo chui vô bên trong bắt trộm con gà trống màu đỏ có trọng lượng 2,5kg của bà T rồi chui trở ra và đi ra lộ để đi về nhà, sau đó, bị cáo đem con gà bán cho ông Thạch N với giá 200.000 đồng, lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ ba: Khoảng 21 giờ ngày 29/7/2023 bị cáo đi đến nhà bà Huỳnh Thị L rồi mở cửa sau đi vô nhà bà L lấy trộm 02 điện thoại di động (01 cái nhãn hiệu OPPO A15S màu xanh đen và 01 cái điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen, bàn phím) cầm trên tay rồi đi trở ra lộ để đi về nhà. Sau đó, bị cáo giữ lại điện thoại di động hiệu OPPO A15S để sử dụng, còn điện thoại di động hiệu NOKIA, bị cáo bán cho người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với giá 200.000 đồng.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số: 42/KL-HĐĐG ngày 15/8/2023 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự thị xã Ngã Năm kết luận: Giá trị còn lại của điện thoại di động cảm ứng, màu đen, hiệu VIVO V2026 bị mất trộm ngày 30/6/2023 là 1.133.000 đồng; Giá trị còn lại của điện thoại di động cảm ứng, màu trắng, hiệu OPPO, bị mất trộm ngày 30/6/2023 là 783.000 đồng.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số: 43/KL-HĐĐG ngày 16/8/2023 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thị xã Ngã Năm, Sóc Trăng kết luận: Giá trị còn lại của 01 con gà trống, trọng lượng 2,5kg, bị mất trộm vào ngày 12/7/2023 là 242.000 đồng.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số: 44/ KL -HDDG ngày 17/8/2023 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thị xã Ngã Năm kết luận: Giá trị còn lại của 01 điện thoại di động hiệu OPPO A15S, màu xanh đen bị mất trộm vào ngày 29/7/2023 là 1.233.000 đồng; Giá trị còn lại của 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen bị mất trộm vào ngày 29/7/2023 là 1.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Hà Văn P đã chiếm đoạt của các bị hại với số tiền 4.391.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Bị cáo Hà Văn P đã lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại có tổng giá trị là 4.391.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm truy tố về tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời sau khi Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản”, thể hiện bị cáo xem thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Hà Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm truy tố đối với hành vi của bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Tuy nhiên, xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo có 01 tiền sự chưa được xóa nên thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo tự khai ra lần phạm tội trước đó. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đồng thời khi phạm tội bị cáo P từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi nên khi lượng hình cần áp dụng Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo P.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại bà Mạch Thị Mỹ Ph và bà Trương Thị Bé T không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với bị hại bà Huỳnh Thị L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho bị hại bà Huỳnh Thị L số tiền 1.000.000 đồng.

[6]. Đối với ông Thạch N là người đã mua điện thoại và con gà trống do bị cáo P trộm cắp mà có, tuy nhiên khi mua tài sản thì ông Thạch N không biết tài sản do bị cáo trộm nên không xem xét xử lý ông Thạch N là có căn cứ.

[7]. Xét lời đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng pháp luật là có căn cứ, về mức hình phạt, do tình hình tội phạm về xâm phạm quyền sở hữu ngày càng gia tăng trên địa bàn, đồng thời bị cáo xem thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm do đó đề nghị của người bào chữa về mức hình phạt là chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà bị cáo gây ra nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng pháp luật là có căn cứ, về mức hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét xử phạt tù bị cáo ở mức khởi điểm như đề nghị của kiểm sát viên là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà bị cáo gây ra.

[9]. Về án phí hình sự, dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Hà Văn P.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Xử phạt bị cáo Hà Văn P 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 30/12/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; Điều 589 của Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Hà Văn P bồi thường cho bị hại bà Huỳnh Thị L 1.000.000 đồng. Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bị cáo còn phải trả lãi cho bị hại theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm thi hành án.

3. Xử lý vật chứng: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được kháng

cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự P thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư Pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CQCSĐT Công an thị xã Ngã Năm;
- CQTHAHS Công an thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- UBND xã Vĩnh Quới, thị xã Ngã Năm;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trúc Phương